

QUYẾT ĐỊNH

Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (tiếp theo) Dự án Phát triển Lâm nghiệp của Ban quản lý rừng phòng hộ Tân Phú, giai đoạn 2016-2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;
Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 476/BC-SKHĐT ngày 22/7/2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà (tiếp theo) Dự án Phát triển Lâm nghiệp của Ban quản lý rừng phòng hộ Tân Phú, giai đoạn 2016-2020, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Ban Quản lý rừng phòng hộ Tân Phú chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định và lưu ý:

- Căn cứ vào kế hoạch bố trí vốn để có tiến độ tổ chức lựa chọn nhà thầu phù hợp, khi ký hợp đồng với nhà thầu có thỏa thuận rõ, tránh việc nhà thầu thắc mắc yêu cầu bổ sung kế hoạch vốn.

- Chủ đầu tư quản lý đầu tư xây dựng công trình theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ Tân Phú chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

Nguyễn Quốc Hùng

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU*(Kèm theo Quyết định số**/QĐ-UBND ngày**17/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 05 (xây dựng): Nhà làm việc và công trình hạ tầng kỹ thuật; nội dung công việc cụ thể theo Quyết định số 2482/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.	6.953.935.000 (Sáu tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III năm 2020	Trọn gói	Tối đa 210 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
2	Gói thầu số 06 (xây dựng): Cắm mốc ranh giới rừng và nuôi dưỡng rừng tự nhiên (lâm sinh); nội dung công việc cụ thể theo Quyết định số 2482/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.	1.378.002.000 (Một tỷ, ba trăm bảy mươi tám triệu, không trăm linh hai nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh	Chào hàng cạnh tranh trong nước qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III năm 2020	Trọn gói	Tối đa 120 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
3	Gói thầu số 07 (tư vấn): Giám sát thi công xây dựng gói thầu số 05, 06.	250.355.000 (Hai trăm năm mươi triệu, ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trọn gói	Tối đa 210 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

4	Gói thầu số 08 (tư vấn): Lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu (E-HSMT) và đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất (E-HSDT) gói thầu số 05, 06.	34.166.000 (Ba mươi bốn triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trộn gói	Tối đa 40 ngày cho tổng các công việc
5	Gói thầu số 09 (tư vấn): Thẩm định E-HSMT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 05, 06.	8.331.000 (Tám triệu, ba trăm ba mươi một nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trộn gói	Tối đa 20 ngày cho tổng các công việc
6	Gói thầu số 10 (phi tư vấn): Bảo hiểm rủi ro của chủ đầu tư trong quá trình thi công xây dựng gói thầu số 05, 06.	8.331.000 (Tám triệu, ba trăm ba mươi một nghìn đồng chẵn).	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu rút gọn		Quý III năm 2020	Trộn gói	Tối đa 210 ngày kể từ ngày ký hợp đồng + 12 tháng bảo hành công trình
Tổng giá trị các gói thầu		8.633.120.000 đồng (Tám tỷ, sáu trăm ba mươi ba triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng chẵn).						